



LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 - 2024
Bậc đào tạo: TRUNG CẤP - KHÓA 2022 (T4)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	St số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi
1	22T4-NNA	0714002506		2	Phát âm	2	04/03/2024	120'	13H00	Vấn đáp	C2.1 - 03
2	22T4-NTN	0714003047		3	Nghe Tiếng Nhật	2	04/03/2024	60'	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.1 - 04
3	22T4-NTN	0714003048		2	Nói Tiếng Nhật	2	04/03/2024	120'	15H00	Vấn đáp	C2.1 - 04
1	22T4-CDT; ĐCN; ĐĐT; TĐH	0714001670		30	Điện tử cơ bản	3	05/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
2	22T4-KML; VSL	0714002293		2	Máy và thiết bị lạnh	3	05/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
3	22T4-CCK; CKC; CTM	0714001632		1	Dung sai - Kỹ thuật đo	3	05/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
4	22T4-CNÔ	0714001359		8	Điện kỹ thuật	3	05/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
5	22T4-LGT	0714002350		1	Điều hành vận tải	3	05/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
1	22T4-ĐCN; ĐĐT	0714002072		8	Máy điện	4	06/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2-01
2	22T4-KTD	0714003333		1	Kế toán tài chính 1	4	06/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
3	22T4-QTD	0714001721		2	Kinh tế vi mô	4	06/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
4	22T4-QKS	0714002562		7	Nghiệp vụ tổ chức hội họp, hội nghị, hội thảo	4	06/03/2024	90'	15H30	Tự luận	
5	22T4-TCĐ	0714001898		2	Tài chính doanh nghiệp 1	4	06/03/2024	90'	15H30	Tự luận	
1	22T4-NHQ	0714003031		3	Nghe Tiếng Hàn	5	07/03/2024	60'	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.1 - 02
2	22T4-NHQ	0714003032		5	Nói Tiếng Hàn	5	07/03/2024	120'	10H00	Vấn đáp	C3.1 - 02
3	22T4-KML; VSL	0714001655		22	Trang bị điện hệ thống lạnh	5	07/03/2024	90'	15H30	Tự luận	C2.2-05
4	22T4-CNM	0714000909		2	Thiết kế trang phục 1	5	07/03/2024	90'	15H30	Tự luận	
5	22T4-THU	0714002901		3	Kỹ thuật lập trình	5	07/03/2024	90'	15H30	Tự luận	
6	22T4-TMD	0714002836		1	Hệ sinh thái thương mại điện tử	5	07/03/2024	90'	15H30	Tự luận	
1	22T4-QTM; CMT; ANM	0714002845		28	Cơ sở dữ liệu	6	08/03/2024	90'	13H00	Tự luận	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi
2	22T4-QTD	0714002022		6	Nguyên lý kế toán	6	08/03/2024	60'	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
3	22T4-KTD	0714002090		3	Quản trị học	6	08/03/2024	90'	13H00	Tự luận	
4	22T4-TMD	0714002833		6	Quản trị thương mại điện tử	6	08/03/2024	90'	13H00	Tự luận	
5	22T4-CNÔ	0714001620		53	Điện tử cơ bản	6	08/03/2024	60'	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 02
6	22T4_HL1_Khoa NN	0714003033		3	Ngữ pháp tiếng Hàn 2	6	08/03/2024	60'	15H30	Tự luận	
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											
1	22T4-LTM; TKW	0714002939		16	Lập trình hướng đối tượng	2	04/03/2024	120	13H00	Trên máy tính	E2.1 - 03
2	22T4-QTM; CMT; ANM	0714002903		8	Mạng máy tính và quản trị mạng	6	08/03/2024	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	E2.1 - 02
CÁC MÔN TIỂU LUẬN											
1	22T4-TKD	0714002872		3	Nguyên lý tạo hình	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI					
2	22T4-TKD	0714002828		6	Trang trí 1						
Lưu ý:											

- * ĐỐI VỚI CÁC MÔN THỰC HÀNH, ĐỒ ÁN SINH VIÊN THI LẠI LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VỚI GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ THỰC HIỆN BÀI THI LẠI.
- * SINH VIÊN PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG PHỤC ĐÚNG QUY ĐỊNH VÀ MANG THEO THẺ SINH VIÊN HOẶC CĂN CƯỚC CÔNG DÂN ĐỂ CÁN BỘ COI THI KIỂM TRA.
- * SV PHẢI ĐÓNG LỆ PHÍ THI LẠI TRƯỚC KHI THI.

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCL